

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1230/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 16 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2592/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 73/TTr-SGTVT ngày 17/6/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 06 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường bộ được công bố tại Quyết định số 1393/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thế

~~DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ TRỢ TRONG~~**LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH PHÚ YÊN***(Ban hành kèm theo Quyết định số 1230/QĐ-UBND ngày 16/7/2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)***I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. Lĩnh vực đường bộ						
1	Cấp mới Giấy phép lái xe	Chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.	Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, số 206A, Trần Hưng Đạo, TP. Tuy Hòa hoặc qua đường bưu điện hoặc Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh.	- Lệ phí: 135.000 đ/lần. - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000đ/lần; sát hạch thực hành: 50.000đ/lần. + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000đ/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đ/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đ/lần.	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2592/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ Giao thông vận tải.
2	Cấp lại Giấy phép lái xe	- Trường hợp Giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời		Lệ phí: 135.000 đ/lần.		

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
		<p><i>hạn sử dụng dưới 3 tháng</i></p> <p>Sau thời gian 02 tháng kể từ ngày nộp đủ hồ sơ, chụp ảnh và nộp lệ phí theo quy định, nếu không phát hiện giấy phép lái xe đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch thì được cấp lại giấy phép lái xe.</p> <p><i>- Trường hợp Giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 3 tháng trở lên</i></p> <p>Không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận</p>				

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		đủ hồ sơ theo quy định hoặc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.				
3	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, số 206A, Trần Hưng Đạo, TP. Tuy Hòa hoặc qua đường Bưu điện hoặc Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh.	Lệ phí 135.000 đ/lần	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2592/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ Giao thông vận tải.
4	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp					
5	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp					
6	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước					

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	ngoài lái xe vào Việt Nam					

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	T-PYE-273891-TT	Cấp mới Giấy phép lái xe	Được công bố tại Quyết định số 1393/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên
2	T-PYE-273892-TT	Cấp lại Giấy phép lái xe	
3	T-PYE-273894-TT	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	
4	T-PYE-273894-TT	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	
5	T-PYE-273896-TT	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	
6	T-PYE-273905-TT	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	